



BẢN TIN

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ Bình Thuận



THÔNG TIN LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN

SỐ 1
2020

*Mừng Đảng, Mừng Xuân Canh Tý
Năm 2020*



Chi bộ Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học tổ chức Đại hội lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020 - 2022.

Hội mặt đầu Xuân Canh Tý Năm 2020.



Đảng viên và quần chúng nghe triển khai chuyên đề năm 2020 về "Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

KẾ HOẠCH

hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế - Năm 2020

Căn cứ Quyết định số 2252/QĐ-HVCTQG ngày 02/5/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Nghiên cứu khoa học của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Trên cơ sở tổng kết hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2020 của nhà trường; Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận ban hành Kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế năm 2020 như sau:

A. Mục đích yêu cầu

1. Nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế giúp đội ngũ giảng viên hoàn thành nghĩa vụ nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế năm 2020; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để mỗi giảng viên, viên chức nâng cao nhận thức về lý luận chính trị, vận dụng lý luận vào thực tiễn và sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học ngày càng đạt chất lượng và hiệu quả tốt hơn.

2. Triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế phải thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm.

B. Nội dung

I. Hoạt động nghiên cứu khoa học

1. Đề tài khoa học cấp trường

1.1. Đề tài năm 2019 chuyển sang

* Đề tài: *Đánh giá chất lượng sau đào tạo trung cấp lý luận chính trị giai đoạn 2010 - 2019 của Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận.*

- Chủ nhiệm: ThS. Nguyễn Thị Thuận Bích - Tỉnh uỷ viên, Hiệu trưởng.

- Thời gian nghiệm thu: Tháng 11/2020.

* Đề tài: *"Biên soạn bộ câu hỏi trắc nghiệm Phần III: "Những vấn đề cơ bản về hệ thống chính trị, nhà nước, pháp luật và quản lý hành chính nhà nước" trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.*

- Đồng chủ nhiệm: ThS. Nguyễn Duy Hà - Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật, ThS. Bùi Khắc Huỳnh - Phó Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật.

- Thời gian nghiệm thu: Tháng 4/2020.

* Đề tài: *"Biên soạn bộ câu hỏi trắc nghiệm Phần V.2: "Nghịệp vụ công tác Đảng ở cơ sở" trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.*

- Đồng chủ nhiệm: ThS. Trần Thị Minh Hoài - Trưởng khoa Xây dựng Đảng, ThS. Đặng Tấn Công - Phó Trưởng khoa Xây dựng Đảng.

- Thời gian nghiệm thu: Tháng 10/2020.

1.2. Đề tài triển khai thực hiện năm 2020

* Đề tài: *"Biên soạn bộ câu hỏi trắc nghiệm Phần IV: "Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về các lĩnh vực của đời sống xã hội" trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.*

- Đồng chủ nhiệm: ThS. Nguyễn Lương Luyện - Trưởng khoa Lý luận cơ sở và ThS. Võ Thị Thanh Hải - Phó Trưởng khoa Lý luận cơ sở.

- Thời gian nghiệm thu: Tháng 01/2021.

* Đề tài: *Nâng cao chất lượng quản lý công tác đào tạo và bồi dưỡng của Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học.*

- Đồng chủ nhiệm: ThS. Nguyễn Thị Như Yến - Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, ThS. Đinh Thị Thương - Giảng viên phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Thời gian nghiệm thu: Tháng 01/2021.

2. Hội thảo khoa học

2.1. Hội thảo khoa học cấp tỉnh

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bình Thuận tổ chức Hội thảo khoa học cấp tỉnh nhân kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng. Thời gian tổ chức hội thảo: Ngày 27/02/2020.

2.2. Hội thảo khoa học cấp trường

- Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020). Thời gian tổ chức hội thảo: Ngày 19/5/2020.

- Kỷ niệm 200 năm Ngày sinh Ph.Ăngghen (28/11/1820 - 28/11/2020). Thời gian tổ chức hội thảo: Ngày 27/11/2020.

3. Bản tin "Thông tin lý luận và thực tiễn"

3.1. Bản tin số 1-2020

- Thời gian phát hành: Tháng 3/2020.

- Phạm vi phát hành: Lưu hành nội bộ.

3.2. Bản tin số 2-2020

- Thời gian phát hành: Tháng 6/2020.
- Phạm vi phát hành: Lưu hành nội bộ.

3.3. Bản tin số 3-2020

- Thời gian phát hành: Tháng 9/2020.
- Phạm vi phát hành: Lưu hành nội bộ.

3.4. Bản tin số 4-2020

- Thời gian phát hành: Tháng 11/2020.
- Phạm vi phát hành: Lưu hành toàn quốc.

4. Báo cáo nội dung thông tin tập huấn

Giảng viên được cử đi dự các lớp tập huấn, sau 10 ngày có nhiệm vụ gửi đề cương về Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, trình Ban Giám hiệu duyệt nội dung.

Thời gian báo cáo: Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học xếp lịch báo cáo nội dung tập huấn theo từng quý.

5. Cập nhật tin, bài đăng trang thông tin điện tử của Trường

Thực hiện theo Quy chế hoạt động trang thông tin điện tử Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận.

II. Hoạt động nghiên cứu thực tế

1. Hoạt động nghiên cứu thực tế của các phòng, khoa

* Khoa Lý luận cơ sở: Tình hình kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

* Khoa Xây dựng Đảng:

- Công tác xây dựng Đảng và đoàn thể tại các địa phương trong tỉnh.
- Nghiên cứu các mô hình hoạt động của đoàn thể, chính quyền, cơ sở Đảng.

* Khoa Nhà nước và Pháp luật:

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.
- Quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

* Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học: Trao đổi, học tập kinh nghiệm công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học ở một số Trường Chính trị miền Tây Nam bộ. Thời gian: 05 ngày (tháng 7/2020).

* Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu: Trao đổi, học tập kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin và tự chủ tài chính ở Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng và Khánh Hoà. Thời gian: 05 ngày (tháng 7/2020).

2. Triển khai kế hoạch cử giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở

Tiếp tục cử giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở, cụ thể:

- Cử Nguyễn Lê Thảo Ngân (chuyên viên phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu) đi trên địa bàn huyện Hàm Thuận Bắc. Thời gian thực hiện: 06 tháng (Quý II - III/2020).

- Cử Bùi Khắc Huỳnh (Phó Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật) đi trên địa bàn huyện Hàm Thuận Bắc. Thời gian thực hiện: 03 tháng (Quý II/2020).

III. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Có trách nhiệm quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế của đội ngũ giảng viên và triển khai kế hoạch theo đúng tiến độ.

- Chính sửa quy chế nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, thao giảng, dự giờ.

2. Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu

- Chuẩn bị kinh phí, phương tiện, hậu cần để phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học và nghiên cứu thực tế.

- Giảng viên được thanh toán công tác phí đi nghiên cứu thực tế không quá 10 ngày (kể cả đi nghiên cứu thực tế ngoài tỉnh).

3. Đối với 03 khoa

- Kế hoạch đi nghiên cứu thực tế phải gửi về Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học trước 01 tháng để xếp lịch.

- Giảng viên được cử đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở, các khoa không đưa vào thực hiện nghĩa vụ nghiên cứu thực tế theo quy định.

4. Đối với các trưởng phòng, khoa

Có trách nhiệm quán triệt sâu kỹ Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức của đơn vị để hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế năm 2020 đạt hiệu quả.

Nơi nhận:

- Vụ Các trường chính trị,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ,
- Sở Khoa học và Công nghệ,
- Thành viên HĐKH,
- Các phòng, khoa,
- Lưu VT, QLĐT và NCKH, Hà.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Nguyễn Thị Thuận Bích

“ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH THUẬN - 90 NĂM HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN”

Thường trực Tỉnh ủy*

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước và lực lượng lãnh đạo cách mạng. Đây là kết quả của quá trình vận động cách mạng trong hoàn cảnh lịch sử cụ thể của Việt Nam, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Vừa mới ra đời, Đảng đã phát động ngay được cao trào cách mạng 1930 - 1931, đỉnh cao là Xô - Viết Nghệ Tĩnh. Cao trào đã thu hút đông đảo quần chúng công nông cả nước đấu tranh chống ách thống trị của bọn đế quốc, phong kiến. Cao trào cách mạng 1936 - 1939 dưới sự lãnh đạo của Đảng là thời kỳ vận động quần chúng sôi nổi với nhiều hình thức tổ chức và hoạt động linh hoạt, phong phú. Khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp quỳ gối dâng nước ta cho phát xít Nhật, dân ta một cổ hai tròng. Đảng đã lãnh đạo cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công, giành chính quyền nhanh gọn trong cả nước, lập nên nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, đưa Đảng ta lên vị trí lãnh đạo, cầm quyền. Từ 1946-1954, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân ta đã tiến hành cuộc kháng chiến “toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính” và đã giành được thắng lợi vẻ vang, mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, giải phóng miền Bắc, tạo điều kiện cơ bản để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Giai đoạn 1954 - 1975, với đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và CNXH, Đảng đã động viên đến mức cao nhất lực lượng của toàn dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Giải phóng miền Nam, xây dựng CNXH ở miền Bắc. Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do và CNXH trên đất nước ta là kết quả của một cuộc kháng chiến đã kết tinh, tổng hợp và phát triển lên trình độ cao những truyền thống cách mạng của nhân dân ta và năng lực sáng tạo của Đảng.

Gần 35 năm đổi mới là giai đoạn lịch sử quan trọng của cách mạng Việt Nam, đánh dấu sự trưởng thành mọi mặt về sự lãnh đạo của Đảng ta. Đổi mới mang tâm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện và triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, thể hiện tài năng lãnh đạo của Đảng ta. Đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN từng bước được hình thành; chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường; văn hóa, xã hội có bước phát triển mới; đời sống nhân dân từng bước được nâng lên; dân chủ XHCN được phát huy và ngày càng mở rộng; đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà

* Bài phát biểu của Thường trực Tỉnh ủy tại hội thảo “Đảng bộ tỉnh Bình Thuận - 90 năm hình thành và phát triển”.

nước pháp quyền XHCN và hệ thống chính trị được đẩy mạnh. Sức mạnh tổng hợp của đất nước được tăng lên; độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ và chế độ XHCN được giữ vững. Quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu. Vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao.

Tại Bình Thuận, cùng với dòng chảy lịch sử của đất nước, đầu những năm 30 của thế kỷ XX, phong trào cách mạng đã bắt đầu tiếp thu đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chi bộ đảng đầu tiên được thành lập ở Bình Thuận vào cuối năm 1930, do đồng chí Ngô Đức Tôn làm bí thư. Cùng thời gian này, nhiều tổ chức yêu nước cũng đã hoạt động như tổ chức Nông Hội (Phan Thiết), một số đảng viên đã được kết nạp vào tháng 01/1931 như Nguyễn Gia Tú, Nguyễn Tương...

90 năm đã qua, quân và dân Bình Thuận vẫn sắc son một lòng đi theo sự lãnh đạo của Đảng, lập nên truyền thống “tự lực tự cường, chiến đấu oanh liệt, thắng lợi vẻ vang” với những chiến công vang dội trong 2 cuộc trường kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, góp phần viết nên những trang sử hào hùng của dân tộc Việt Nam.

Trong thời kỳ xây dựng đất nước, tiến lên Chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân dân tỉnh Bình Thuận đã không ngừng phấn đấu, quyết tâm khắc phục khó khăn, phát huy truyền thống đấu tranh anh hùng của cha ông, từng bước xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp hơn. Từ tỉnh nghèo, khó khăn về đường giao thông, khô hạn về nguồn nước, đến nay, với sự lãnh đạo đúng đắn của các cấp ủy đảng, bộ mặt tỉnh nhà đã không ngừng đổi

mới. Với việc kết nối hệ thống thủy lợi trong toàn tỉnh đã giải quyết căn bản được tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước tưới tiêu. Bình Thuận đã khai thác có hiệu quả các tiềm năng và thế mạnh của mình; trong đó, tập trung sức phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, du lịch; cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng phát triển cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế - xã hội cao; đẩy mạnh ứng dụng rộng rãi các thành tựu khoa học, công nghệ vào sản xuất; khai thác có hiệu quả tài nguyên rừng, biển, đất đai, khoáng sản gắn với coi trọng bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản và môi trường sinh thái. Tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng; thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, chú trọng phát triển sản xuất sản phẩm nông nghiệp theo hướng hàng hóa.

Đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục, văn hóa, chăm sóc sức khỏe nhân dân; làm tốt phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, giảm nghèo, đặc biệt quan tâm đến các gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số; phát huy quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Tăng cường các biện pháp bảo đảm quốc phòng, an ninh; gắn chặt phát triển kinh tế với an ninh, quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh bài trừ các loại tệ nạn xã hội, tội phạm, bảo đảm cuộc sống bình yên cho nhân dân.

Có thể khẳng định thành tựu của Bình Thuận hôm nay đạt được là do sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự đoàn kết đồng lòng của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân; trước hết là vai trò lãnh đạo của Tỉnh ủy, của các cấp ủy đảng trong toàn tỉnh./.

TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG 90 NĂM LỊCH SỬ VĨ VANG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH THUẬN

ThS. Võ Thị Xuân Thuận
Phó Trưởng Phòng QLĐT và NCKH

Nhắc đến Đảng Cộng sản Việt Nam, không chỉ đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng mà nhân dân Việt Nam ai ai cũng tự hào bởi dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã làm nên những kỳ tích lịch sử. Ca ngợi công lao của Đảng, đã có biết bao lời ca, vâng thơ ví Đảng là mùa xuân của đất nước, của con người. Bởi, mùa xuân là mùa cây cối đâm chồi nảy lộc, sinh sôi nảy nở; mùa xuân cũng là mùa của sự đoàn viên, sum họp và hạnh phúc. Từ mùa xuân ấy, mùa xuân năm 1930 đến nay, Đảng đã đem lại cho dân tộc ta 90 mùa xuân tràn đầy ước vọng.

Trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đất nước ta chìm đắm trong đêm đen nô lệ bởi kẻ thù xâm lược. Các phong trào yêu nước chống thực dân cướp nước diễn ra mạnh mẽ, tràn đầy khí phách bất khuất và sáng ngời tinh thần yêu nước, nhưng tất cả đều không thành công vì thiếu một đường lối đúng, một tổ chức tiên phong lãnh đạo. Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Từ đây cách mạng nước ta có một tổ chức tiên phong lãnh đạo với đường lối cách mạng đúng đắn. Vừa mới ra đời, Đảng ta đã bước ngay vào cương vị tiên phong, lãnh đạo nhân dân đấu tranh. Năm 1945, tròn 15 tuổi, Đảng đã lãnh đạo cả dân tộc vùng dậy, làm nên kỳ tích lịch sử đầu tiên, đó là thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đưa đến sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng

hòa, nhà nước công - nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã phá tan sự thống trị của thực dân gần một trăm năm và lật đổ chế độ phong kiến hàng ngàn năm, mở ra bước ngoặt vĩ đại của cách mạng, đưa dân tộc Việt Nam bước sang kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, làm nên một cuộc đổi đời chưa từng có đối với mỗi người dân Việt Nam, từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước. Tiếp đó là thắng lợi của hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, thắng lợi của các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. Đặc biệt, với thắng lợi bước đầu của công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay, từ một đất nước nghèo nàn, cơ sở vật chất - kỹ thuật, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội lạc hậu, trình độ thấp, đến nay, Việt Nam đã vươn lên trở thành nước đang phát triển, có thu nhập trung bình; đã tham gia hầu hết các tổ chức quốc tế, trở thành một thành viên tích cực, có trách nhiệm trong các hoạt động của cộng đồng quốc tế. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay.

Tại lễ kỷ niệm 30 năm thành lập Đảng (năm 1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Với tất cả tinh thần khiêm tốn của người cách mạng, chúng ta vẫn có quyền nói rằng: Đảng ta thật là vĩ đại!”

Lịch sử 90 năm quang vinh của Đảng càng làm sáng tỏ nhận định ấy.

Đảng ta vĩ đại trước hết là vì, từ khi bị thực dân Pháp xâm chiếm, nước ta trở thành một nước thuộc địa nửa phong kiến, nhân dân ta sống kiếp nô lệ lầm than, phải chịu sự áp bức, bóc lột tàn bạo của bọn thực dân và phong kiến tay sai; hàng trăm phong trào yêu nước chống thực dân Pháp đã diễn ra nhưng đều thất bại, “tình hình đen tối không có lối ra”, nhưng từ khi Đảng ra đời, Đảng đã đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, lãnh đạo toàn dân làm cách mạng thắng lợi, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Đảng ta vĩ đại còn vì ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Vì vậy, từ ngày ra đời đến nay, Đảng luôn phấn đấu, rèn luyện xứng đáng là đội tiên phong và đại biểu trung thành của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Mọi đường lối, chủ trương của Đảng đều xuất phát từ nguyện vọng của nhân dân, từ yêu cầu thực tiễn của đất nước, phục vụ lợi ích của nhân dân, dân tộc. Đảng ta đã đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết, chiến đấu hy sinh vì lợi ích của nhân dân. Đây chính là tư tưởng chỉ đạo để Đảng ta và mỗi cán bộ, đảng viên hành động đúng tôn chỉ, mục đích của Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân, một lòng, một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp, nhân dân lao động và của dân tộc lãnh đạo cách mạng Việt Nam giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác. Chính vì lẽ đó mà trên thế giới này, chưa có dân tộc nào khi nói đến Đảng cầm quyền lại có một sự trân trọng, tự hào, yêu quý Đảng như dân tộc

Việt Nam - “Đảng ta”.

Đảng ta thật vĩ đại còn thể hiện ở bản lĩnh chính trị của Đảng. Đây là một trong những yếu tố quan trọng tạo nên sức mạnh để Đảng hoàn thành sứ mệnh lịch sử đối với dân tộc. Qua thực tiễn lãnh đạo cách mạng, Đảng ta ngày càng được tôi luyện, thử thách và không ngừng trưởng thành, bản lĩnh chính trị ngày càng vững vàng, lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Bản lĩnh chính trị của Đảng thể hiện trước hết là sự kiên định con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân đã lựa chọn, kiên trì thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Bản lĩnh chính trị của Đảng thể hiện ở sự lãnh đạo tài tình, đưa đất nước vượt qua thử thách trong những thời điểm khó khăn, cam go của cách mạng. Bản lĩnh chính trị của Đảng thể hiện ở thái độ dũng cảm thừa nhận và kiên quyết sửa chữa sai lầm, khuyết điểm. Bản lĩnh chính trị của Đảng thể hiện ở sự kiên quyết đấu tranh để bảo vệ lý luận Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, phê phán và bác bỏ những quan điểm sai trái, thù địch.

90 năm lịch sử vẻ vang của Đảng đã khẳng định những thành tựu lớn lao trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội mà nhân dân ta đã giành được dưới sự lãnh đạo của Đảng; càng khẳng định bản lĩnh chính trị vững vàng của Đảng ta. Vì vậy, suốt 90 năm qua, Đảng ta vẫn là niềm tự hào của dân tộc Việt Nam, được nhân dân tin cậy, thừa nhận Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong chính trị, người lãnh đạo chân chính duy nhất của cả dân tộc.

Với những trang sử vàng của dân tộc Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, đội

ngũ đảng viên của Đảng cũng như nhân dân ta có quyền tự hào với một niềm tin mãnh liệt: Chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam mới đem lại những “mùa xuân tươi tràn ánh sáng khắp nơi” cho đất nước. Với bản lĩnh chính trị được rèn luyện qua 90 mùa Xuân, với trí tuệ, sức sáng tạo không ngừng của Đảng, chúng ta có đủ cơ sở để vững tin, Đảng ta chắc chắn lãnh đạo đất nước vượt qua mọi thử thách, đưa con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua mọi thác ghềnh để cập bến vinh quang.

Tự hào về lịch sử Đảng ta, cán bộ, đảng viên và nhân dân Bình Thuận càng tự hào về Đảng bộ tỉnh Bình Thuận với truyền thống đấu tranh cách mạng kiên cường, luôn gắn liền và là một bộ phận quan trọng trong lịch sử vẻ vang của Đảng, của dân tộc.

Cuối năm 1930, Chi bộ Cộng sản đầu tiên được thành lập tại làng Tam Tân (nay là xã Tân Tiến, thị xã La Gi) gồm 07 đảng viên, do đồng chí Ngô Đức Tôn làm bí thư Chi bộ. Cũng trong khoảng thời gian này, tại Hàm Thuận cũng đã có những đảng viên đầu tiên như: Nguyễn Thắng, Nguyễn Tương, Nguyễn Gia Tú, Trần Hoàn. Dưới sự lãnh đạo của những đảng viên đầu tiên, phong trào cách mạng ở Bình Thuận trong 15 năm đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), mặc dù có những thời điểm gặp nhiều khó khăn, tổn thất, tạm thời lắng xuống, nhưng một khi có điều kiện lại bùng lên mạnh mẽ. Năm 1945, Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh đã lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền, góp phần cùng cả nước làm nên giành thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám. Từ đây, gông xiềng nô lệ của thực dân Pháp và phát xít Nhật bị nhân dân ta đập tan, chế độ phong kiến hàng ngàn năm đã chấm dứt. Đảng bộ và

nhân dân Bình Thuận cùng với nhân dân cả nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự do.

Ngay sau khi cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Bình Thuận bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trường kỳ, gian khổ nhưng đầy anh dũng, kiên cường. Đảng bộ Bình Thuận đã nắm vững đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài; ra sức củng cố, xây dựng chính quyền cách mạng vững mạnh, vừa tập hợp, động viên các tầng lớp nhân dân tham gia kháng chiến, vừa quan tâm bồi dưỡng sức dân, với ý chí tự lực tự cường vượt mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh để giành thắng lợi; không ngừng xây dựng và củng cố, phát triển lực lượng vũ trang, phát triển chiến tranh du kích, liên tục tấn công tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, bảo vệ thành quả cách mạng, góp phần cùng nhân dân cả nước đưa cuộc kháng chiến đi đến thắng lợi.

Bước vào cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ cứu nước, với những kinh nghiệm qua quá trình lãnh đạo nhân dân đấu tranh, Đảng bộ Bình Thuận luôn quán triệt bài học cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, luôn tin tưởng nhân dân, dựa vào dân, động viên và phát huy sức mạnh của các tầng lớp nhân dân, được nhân dân tin yêu, ủng hộ. Nhân dân các dân tộc tỉnh Bình Thuận qua quá trình đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ càng vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, luôn hướng về Đảng, về cách mạng, sẵn sàng làm liên lạc, nuôi giấu, che chở, bảo vệ cán bộ, chiến sĩ; tình quân dân luôn đậm ấm, nghĩa tình! Những năm Ngô Đình Diệm đề ra chính sách “tố cộng, diệt cộng” nhằm tiêu diệt tận gốc phong trào cách mạng ở miền Nam và chọn Bình Thuận là

nơi làm thí điểm ở Nam Trung bộ, mặc dù địch dùng nhiều thủ đoạn để bắt cán bộ, đảng viên, quần chúng phải khai báo, ly khai cách mạng nhưng phần lớn cán bộ, đảng viên, nhân dân vẫn luôn hướng về Đảng, về cách mạng; nhân dân Lương Sơn truyền nhau: “Tuy là ăn ở với Tần, bụng còn nhớ Sở muôn phần khôn nguôi” – ý nói mặc dù trong vòng kiềm kẹp của địch nhưng lòng dân luôn hướng về Đảng, về cách mạng.

Để đảm bảo lãnh đạo cách mạng thắng lợi, Đảng bộ Bình Thuận đặc biệt chú trọng xây dựng Đảng bộ vững mạnh về mọi mặt, chăm lo giáo dục chính trị tư tưởng cho toàn quân, toàn dân, giữ vững đoàn kết và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; thường xuyên chăm lo xây dựng lực lượng cách mạng vững mạnh, phát huy 3 thứ quân; nắm vững chiến lược và vận dụng sách lược phù hợp, hình thành sức mạnh tổng hợp để đánh bại kẻ thù. Trong niềm vui chung của cả nước, nhân dân Bình Thuận vô cùng phấn khởi, tự hào vì đã góp phần tích cực vào thắng lợi chung của cả dân tộc - kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Kháng chiến thành công, Đảng bộ tỉnh Bình Thuận lãnh đạo nhân dân tích cực khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, từng bước phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội. Đặc biệt, thực hiện công cuộc đổi mới từ năm 1986 đến nay, Đảng bộ tỉnh Bình Thuận đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tương đối toàn diện, tạo chuyên biến căn bản trong đời sống xã hội. Đảng bộ tỉnh đã vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng vào hoàn cảnh cụ thể; vừa tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của Trung ương, vừa phát huy nội lực của địa phương, giành được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực.

Là hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương, Đảng bộ Bình Thuận luôn được nhân dân tin yêu, giúp đỡ và hết lòng xây dựng, đã và đang phát triển ngày càng lớn mạnh về mọi mặt. Từ lúc chỉ có chi bộ đầu tiên với 07 đảng viên cuối năm 1930, đến ngày 31/12/2019, toàn Đảng bộ đã có 477 tổ chức cơ sở đảng với 36.607 đảng viên. Kể từ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I (tháng 8/1949, tại Ô rô – nay là xã Hồng Phong, huyện Bắc Bình) đến nay, Đảng bộ tỉnh Bình Thuận đã trải qua 13 kỳ Đại hội. Mỗi lần Đại hội là một dấu mốc mới trên chặng đường lịch sử phát triển của Đảng bộ, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ không ngừng nâng lên.

Những kết quả mà Đảng bộ, quân và dân toàn tỉnh giành được trong những năm vừa qua có ý nghĩa hết sức quan trọng, khẳng định sự đoàn kết, thống nhất, cố gắng, nỗ lực của toàn Đảng bộ và sự đồng lòng ủng hộ của nhân dân trong tỉnh. Kết quả đó đã tạo niềm tin và sự đồng thuận cao trong xã hội để tỉnh ta quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2020 cũng như cả nhiệm kỳ 2015-2020, tạo tiền đề cho sự phát triển nhanh và bền vững trong thời gian tới. Chặng đường phía trước còn rất nhiều thử thách, gian nan, nhưng ý Đảng, lòng dân đã thuận, chẳng khó khăn nào chúng ta không thể vượt qua. Đảng bộ, quân và dân tỉnh Bình Thuận không tự bằng lòng với những gì mình đã có, nguyện chung sức, đồng lòng, tạo nên khí thế mới, động lực mới. Khi niềm tin được tăng lên, khát vọng được khơi dậy, với sự năng động sáng tạo, quyết liệt, chắc chắn chúng ta sẽ tiếp tục gặt hái nhiều thành quả mới, nền tảng sẽ được bồi đắp cho các nhiệm kỳ sau; quyết tâm, phấn đấu xây dựng tỉnh nhà ngày càng giàu đẹp, văn minh./.

DẤU SON CỦA CHI BỘ ĐẢNG TAM TÂN (1930 - 1931)

Trần Nhật Nghĩa

Hội Cựu tù chính trị tỉnh Bình Thuận

Một trong những sự kiện lịch sử đặc biệt, điem son, dấu ấn đáng nhớ và tự hào của Đảng bộ và nhân dân Bình Thuận đó là 90 năm trước đây, tại vùng quê xa xôi, hẻo lánh, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh đã ra đời tại làng Tam Tân, Tổng Phong Điền, phủ Hàm Thuận (nay là thôn Tam Tân, xã Tân Tiến, Thị xã La Gi).

Về thời gian ra đời của Chi bộ Tam Tân, hiện nay vẫn còn nhiều nguồn tài liệu khác nhau. Ít nhất có hai nhóm tư liệu đã công bố chưa hoàn toàn thống nhất; nhiều tài liệu cho rằng Chi bộ Tam Tân ra đời vào cuối năm 1930 (Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận); riêng Địa chí Bình Thuận thì khẳng định Chi bộ ra đời vào tháng 2 năm 1931. Địa điểm thành lập Chi bộ tại Dốc Cây Cờ - cách Dốc ông Bằng khoảng 700 mét. Lúc đầu chi bộ gồm 07 đảng viên: Lê Thanh Lư, Lê Chạy, Hồ Vũ, Cao Có, Nguyễn Hữu Lợi, Nguyễn Gia Bát; Chi bộ do đồng chí Ngô Đức Tồn thành lập và làm Bí thư. Đến giữa năm 1931, đồng chí Ngô Đức Tồn mất đột ngột, đồng chí Lê Thanh Lư làm Bí thư.

Với phương châm, phương thức hoạt động bí mật, ngăn cách, nứt rề sâu chuỗi, Chi bộ Tam Tân đã tích cực, khéo léo tiến hành các bước công tác vận động cách mạng, phát triển lực lượng với sự chỉ đạo năng nổ, xông xáo, mạnh mẽ của đồng chí Bí thư Ngô Đức Tồn. Chi bộ thể hiện rõ vai trò hạt nhân lãnh đạo tổ chức “Hội phản đế đồng minh” và cơ sở, cốt cán tiếp tục tập hợp các thành phần, tầng lớp có tinh thần yêu nước, Chi bộ đã gieo mầm,

nâng cao giác ngộ và tinh thần đấu tranh cách mạng cho nhân dân trong vùng. Chi bộ Tam Tân còn móc nối liên hệ với một số đảng viên ở La Gi, Phan Thiết và hưởng ứng cuộc đấu tranh lớn diễn ra trong tỉnh vào đêm 14, rạng 15/8/1931 (Nhằm hưởng ứng phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh và kỷ niệm 13 năm ngày nhân dân thế giới chống chiến tranh đế quốc - ngày 01/8/1918 – 01/8/1931).

Tuy thời gian hoạt động chưa lâu nhưng Chi bộ đã thể hiện vai trò quan trọng đối với phong trào cách mạng của tỉnh nhà. Do vậy, Chi bộ Tam Tân sớm bị địch đánh phá, đảng viên bị quản thúc và có sự phân hóa. Đầu tháng 9 năm 1931, khi trời vừa hừng sáng, dân làng Tam Tân kinh hoàng chứng kiến đội lính khố xanh do lãnh binh Phan Gia Chung cầm đầu từ Phan Thiết kéo vào vây bắt, tra khảo, đánh đập khoảng 35 người; sau đó còn bắt thêm khoảng 15 người – hầu hết là đảng viên, hội viên, cơ sở. Các đảng viên bị đưa về giam cầm ở nhà lao tỉnh Bình Thuận. Trong đó, đồng chí Lê Thanh Lư và Lê Chạy bị kết án 3 năm tù, khi ra tù tiếp tục bị quản thúc. Cuối năm 1931, chi bộ có sự phân hóa, một số đảng viên ngừng hoạt động. Riêng đồng chí Lê Chạy sau này còn liên lạc, tiếp tục tham gia hoạt động và bị đi tù nhiều lần...

Phong trào đấu tranh cách mạng ở tỉnh Bình Thuận nói chung, phủ Hàm Thuận nói riêng vào những năm 1929 – 1931 khá sôi động. Từ phong trào Duy Tân đến cuối năm 1929, lớp thanh niên tiên tiến ở tỉnh Bình Thuận bắt đầu tiếp thu học thuyết

Dacuyn, chủ nghĩa cộng sản. Những làng sớm có phong trào tập trung ở phủ Hàm Thuận như: Tuy Hòa, Bình An, Bình Lâm, Lại An Thượng, Đại Năm, Thiện Khánh, Khánh Thiện, Tam Tân... Những địa bàn, cơ sở nói trên đã hình thành các tổ, nhóm hoạt động bí mật hồi ấy với các tên gọi: Nông Hội Đỏ, Tự Vệ Đỏ, Cứu Tế Đỏ, Công Hội Đỏ (trong ngành Hỏa xa), Hội phản đế đồng minh... Giữ vai trò nòng cốt lãnh đạo các tổ chức này là một số đảng viên cộng sản hoạt động đơn tuyến như: Hồ Quang Cảnh, Nguyễn Thắng, Nguyễn Gia Tú, Nguyễn Tương, Trần Hoàn, Phan Xích, Ngô Đức Tồn... Trong bối cảnh chung ấy, nhiều nơi sớm có phong trào như: Đại Năm, Tuy Hòa, Rạng ... nhưng chưa thành lập được Chi bộ. Vấn đề đặt ra cho chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu là nhờ đâu mà Chi bộ Đảng Tam Tân sớm được ra đời. Theo ý kiến của bản thân, có những yếu tố cơ bản tác động trực tiếp đến sự kiện trên.

Trước hết, là điều kiện tự nhiên - xã hội của Làng Tam Tân trước năm 1930. Làng Tam Tân ngày xưa (xã Tân Tiến, thị xã La Gi ngày nay) là vùng đất xa xôi, hẻo lánh được biết đến qua địa danh sông Ma Ly, trạm Thuận Trình thuộc huyện Tuy Lý (có từ năm 1854). Với tên gọi Tam Tân vì được hình thành, sáp nhập từ 3 làng nhỏ có chữ đầu là “Tân”: Tân Nguyên, Tân Quý, Tân Hoàng. Đến năm 1916, khi huyện Hàm Tân được thành lập thì Tam Tân là một trong 4 làng thuộc Tổng Phong Điền, phủ Hàm Thuận (Tam Tân, Phong Điền, Hiệp Nghĩa, Tân Lý). Trước năm 1930, đa số người đến lập nghiệp ở Tam Tân là dân nghèo tằn tảo kiếm sống bằng nhiều nghề: nông, lâm, ngư, làm muối, đóng ghe thuyền, lượm chai móng, đốt dầu rái, ăn ong, khai thác gỗ...

Về tài nguyên thiên nhiên ở vùng đất

này ngày xưa khá phong phú: biển, rừng, đất đai, có ruộng ngọt, ruộng muối.. nhưng đời sống nhân dân lao động (nông, ngư dân, diêm dân) rất cơ cực thiếu thốn mọi bề (ăn, mặc, học hành, thuốc chữa bệnh...); ở làng chỉ có duy nhất một lớp đồng ấu (lớp 5) khoảng 30 học trò. Ai muốn học tiếp lớp 4, lớp 3 phải qua Phong Điền hoặc xuống tận La Gi. Tam Tân giàu tài nguyên nhưng dân lại nghèo khổ là do thành phần bóc lột tằm thâu hết tư liệu sản xuất: ruộng đất, ghe thuyền, ghe bầu, ruộng muối, thùng lều, trại đóng ghe... đều nằm gọn trong tay của một số ít người thuộc thành phần ác bá cường hào, địa chủ như: Xã Tòng, Hộ Đá, Ngô Đước – riêng nhà Ngô Đước có hơn 30 trai bạn. Từ năm 1926 trở đi, có thêm tên tư sản kiêm địa chủ Trần Huỳnh Kỳ (Thông Kỳ) làm thông ngôn cho Pháp, bao chiếm ruộng đất cả vùng (trên 200 ha).

Người dân Tam Tân nói riêng, Tổng Phong Điền nói chung có gốc gác từ Nghệ An, Hà Tĩnh và Miền Trung vào đây “Tỵ địa”, vừa tìm kế sinh nhai. Trong đó có một số nhân sĩ yêu nước đã từng tham gia chống thực dân Pháp và phong kiến tay sai trong các phong trào: Đông Du, Đông kinh nghĩa thực, Văn Thân; một số người vốn là nghĩa quân của Trương Định cũng lánh vào đây.

Từ buổi sơ khai, làng Tam Tân sớm trở thành mảnh đất “tự nghĩa”, là chiếc nôi âm tình bảo bọc của những con người cơ cực, can trường, vốn không chịu khuất phục trước cường quyền bạo lực. Ý chí, tinh thần quật khởi đó tiếp tục được hun đúc và sẵn sàng bùng cháy khi có ánh đuốc cách mạng châm ngòi. Điển hình là sự kiện che giấu 6 người tù Côn Đảo vượt ngục trôi dạt vào đây (tháng 8 năm 1917) do thầy giáo Nguyễn Hữu Hoàng đứng ra bảo lãnh. Vùng quê Tam Tân chính là

“bền đờ” sẵn sàng chờ cán bộ cách mạng đến gieo mầm.

Yếu tố tiếp theo, cần thấy được vai trò của Làng Đại Nấm với những người con ưu tú, nơi tiếp thêm lửa cho đồng chí Ngô Đức Tôn trước khi thành lập Chi bộ.

Thầy Lê Trọng Thiệu là chiến sĩ trong phong trào Văn Thân chống Pháp ở Hà Tĩnh bất thành, ông lánh vào làng Đại Nấm, phủ Hàm Thuận, mở trường dạy học vừa làm nơi liên lạc với những người yêu nước. Trong thời gian đến và ở nhà thầy Thiệu, đồng chí Ngô Đức Tôn kết thân với người con trai cụ Thiệu là Lê Trọng Mân (đang hoạt động cách mạng ở Đa Kao, Sài Gòn). Đến khoảng giữa năm 1930, ông Dương Chúc là đảng viên chi bộ Hòn Khói, Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đến làng Đại Nấm, sống trong nhà cụ Lê Trọng Thiệu. Tại đây, ông Dương Chúc tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản (CNCS) cho một số thanh niên tiên tiến ở hai làng: Đại Nấm, Phú Hội và kết nạp được một số đảng viên trẻ như: Nguyễn Ty, Phan Xích, Trần Hoàn, Ngô Đức Tôn... Chính nhóm sĩ phu yêu nước và đảng viên Cộng sản ở Đại Nấm đã giúp người thanh niên Ngô Đức Tôn hăng hái trở thành đảng viên Cộng sản là một yếu tố góp phần phát triển phong trào, tổ chức cách mạng và dẫn đến hình thành Chi bộ Đảng Cộng sản ở làng Tam Tân.

Bên cạnh đó, cần phải khẳng định vai trò, uy tín của thầy giáo trẻ Ngô Đức Tôn. Đây chính là nhịp cầu, người gieo mầm, yếu tố trực tiếp tác động để Chi bộ Đảng Tam Tân ra đời.

Ngô Đức Tôn là con trai út trong một gia đình nho giáo, giàu truyền thống cách mạng. Ông sinh năm 1908, tại làng Tập Phúc, xã Thảo Nha, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Cha của ông là cụ Ngô Đức Thiệu - một chiến sĩ kiên cường trong

phong trào Văn Thân. Năm 1908, ông bị địch kết án 15 năm tù khổ sai nhưng do tra tấn cực hình chưa đầy 5 tháng, ông đã hy sinh tại nhà lao Thừa Phủ (Huế). Mẹ của ông là bà Phan Thị Thuận - người phụ nữ Việt Nam kiên cường, cứng cỏi, can trường, giàu nghị lực, trong hoàn cảnh chồng bị bắt, nhà cửa bị đốt phá, gia sản bị địch tịch thu, Bà vẫn tần tảo nuôi 3 đứa con thơ dại vừa hoạt động cách mạng.

Anh ruột của ông là Ngô Đức Đệ, nhà cách mạng từng nếm trải, thử thách ở các lao Buôn Ma Thuật, Kon Tum. Bác ruột của ông là tiên sĩ Ngô Đức Kế - nhà trí thức yêu nước, không làm quan, từng bị giặc kết án tù chung thân và đày ra Côn Đảo. Khi hết hạn tù, Tiên sĩ Ngô Đức Kế về Hà Nội làm chủ bút tờ báo Hữu Thanh và mở Giác Quan Thư Xã. Ngô Đức Tôn được Bác Ngô Đức Kế nuôi dạy, truyền thêm lửa và giao một số việc đầu mối liên lạc cho tổ chức cách mạng (1923 - 1925). Những năm 1925 - 1926, chàng thư sinh tràn đầy nhiệt huyết Ngô Đức Tôn hăng hái tham gia phong trào thanh niên, học sinh bãi khóa, đấu tranh đòi ân xá cụ Phan Bội Châu và tham gia lễ truy điệu cụ Phan Chu Trinh; bị nhà trường đuổi học.

Cuối năm 1926, ông rời Hà Nội về quê từ giã mẹ già để lên đường “vô sản hóa” làm gian nguy nhưng đầy lý tưởng cao đẹp, chứ không phải vào Nam kiếm sống. Tháng 6 năm 1927, Ông vào Quy Nhơn. Đầu năm 1928, đ/c Ngô Đức Tôn đến Phan Thiết và trú ngụ tại nhà cụ Lê Trọng Thiệu (thông qua tình cảm đồng hương vừa thân quen với anh rể của Ngô Đức Tôn). Mùa hè năm 1928, Ngô Đức Tôn học khóa sư phạm cấp tốc ở Sở học Chính Bình Thuận. Ngay sau đó, ông được bổ nhiệm vào dạy học ở làng Tam Tân.

Chỉ trong vòng 3 năm ngắn ngủi (cuối 1928 - đầu 1931), thầy Tôn gây dựng

phong trào, đặc biệt là gieo hạt giống nảy mầm, làm nhịp cầu nối Đảng với dân - với những người yêu nước... Ngô Đức Tôn vừa tiếp thu và truyền bá chủ nghĩa cộng sản; công hiến hết mình cho sự nghiệp cách mạng, cho Tam Tân - Phong Điền. Đồng chí đã khéo léo vận dụng sáng tạo, linh hoạt 5 bước công tác vận động cách mạng trong điều kiện hoạt động bí mật lúc bấy giờ (điều tra, tuyên truyền, tổ chức, huấn luyện, đấu tranh). Ông thâm nhập, gần gũi tiếp xúc các tầng lớp, sâu sát tìm hiểu, nắm bắt và phân loại quần chúng, thực hiện tinh thần vô sản hóa. Bên cạnh đó, vạch mặt bọn cường hào ác bá, tuyên truyền, giác ngộ, khơi dậy lòng căm thù giặc, dùng lịch sử Việt Nam và lý luận Mác - Lênin làm thức tỉnh đồng bào, giúp những người tiên bộ từ ý thức giành độc lập, tự do, chủ nghĩa yêu nước đến với CNCS. Ông đã tập hợp nhiều thành phần, tầng lớp nhân dân, nhất là nhóm thanh niên tiên tiến cùng ý chí tâm huyết để phát triển hội viên; thành lập tổ chức Hội phản đế đồng minh; huấn luyện, hướng dẫn cốt cán về hình thức phương pháp hoạt động và tổ chức; gây dựng thu hút hội viên, cơ sở quần chúng tốt tham gia mạnh mẽ phong trào đấu tranh đòi dân sinh dân chủ: phản đế, bài phong, chống bắt công áp bức.

Khi đủ điều kiện, độ chín về nhận thức tư tưởng và tập hợp hình thành tổ chức quần chúng, đồng chí Tôn đã tích cực, mạnh dạn thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản tại làng Tam Tân để đủ sức trực tiếp lãnh đạo cách mạng ở địa phương lúc bấy giờ. Trong thời gian ngắn với hoàn cảnh khó khăn về thông tin, giao thông liên lạc... vậy mà ông đã đóng góp có hiệu quả cho phong trào cách mạng Bình Thuận bằng tất cả ý chí, nghị lực, tài đức, uy tín, khả năng thuyết phục quần chúng của mình. Chỉ tiếc là đồng chí Ngô Đức Tôn đột ngột vĩnh viễn ra đi giữa lúc hoài bão

và chí lớn đang cháy bỏng khi còn rất trẻ - 23 tuổi (ông mất ngày 08/5/1931).

Từ sự ra đời, hoạt động của Chi bộ Tam Tân năm 1931 để lại cho chúng ta nhiều điều cần nghiên cứu và tiếp tục suy ngẫm.

Về mặt lý luận cũng như thực tiễn đã khẳng định nơi nào có áp bức, bóc lột thì sẽ có đấu tranh. Tổng Phong Điền nói chung, làng Tam Tân nói riêng đã thể hiện rõ điều đó (bọn cường hào ở đây đã áp bức, bóc lột dân nghèo đến tận xương tủy).

Chi bộ Đảng Cộng sản ra đời ở Tam Tân là một tất yếu khách quan. Lý luận Mác - Lênin đã thật sự thâm nhập vào phong trào yêu nước của đồng bào tại chỗ. Làng Tam Tân lúc ấy đã hội đủ các yếu tố khách quan, chủ quan; các điều kiện về tự nhiên, kinh tế, xã hội. Nơi đây trở thành mảnh đất tốt để hạt giống đỏ nảy mầm. Gốc gác, tính cách người dân Tam Tân vốn ngoan cường đã từng chống áp bức bất công từ nhiều nơi lánh về đây “tự nghĩa”; sớm có một số hoạt động tiên bộ trước năm 1930; tiếp đến có lãnh tụ truyền bá, giác ngộ; số thanh niên tiên tiến từ chủ nghĩa yêu nước nhanh chóng tiếp thu chủ nghĩa Cộng sản.

Chi bộ Tam Tân tuy còn non trẻ và tồn tại không lâu nhưng thể hiện rõ sức sống mãnh liệt và thật sự trở thành hạt nhân lãnh đạo. Chi bộ được hình thành từng bước, trải qua quá trình từ những cốt cán hoạt động đơn tuyến đến Hội phản đế đồng minh. Sau đó một số nòng cốt trong tổ chức Hội mới được trở thành đảng viên. Chi bộ Tam Tân là hạt giống tốt nảy mầm, nâng cao giác ngộ cho quần chúng vừa là tấm gương sáng, chiến đấu dũng mãnh trước quân thù./.

Truyền thống “Tự lực tự cường, Chiến đấu oanh liệt, thắng lợi vẻ vang” của Bình Thuận trong hai cuộc kháng chiến

ThS. Bùi Khắc Huỳnh

Phó Trưởng Khoa Nhà nước và Pháp luật

Tỉnh Bình Thuận nằm ở vị trí cuối cùng về phía nam vùng cực nam duyên hải miền Trung, có diện tích tự nhiên 7.849 km², bắc giáp tỉnh Lâm Đồng, đông bắc giáp tỉnh Ninh Thuận, tây giáp tỉnh Đồng Nai, tây nam giáp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đông và đông nam giáp biển Đông (tọa độ 10^o34'11" - 11^o33'25" vĩ độ bắc, 107^o23'05" - 108^o23'24" kinh độ đông).

Do vị trí địa lý, Bình Thuận vừa có rừng núi, vừa có đồng bằng, ven biển và biển đảo. Rừng núi chiếm hai phần ba diện tích, có các dãy núi độc lập rải rác như: Núi Ré, Núi Dinh, Tà Cú, Bà Hòn, Tà Zôn... bao bọc lấy các thung lũng đồng bằng.

Do thế liên hoàn của rừng núi, tạo nên thế hùng vĩ, hiểm trở, cây cối nhiều tầng, nhiều lớp và có nhiều hang động trải thưa dần xuống đồng bằng rất thuận lợi cho việc che dấu và phát triển lực lượng cách mạng, lập căn cứ kháng chiến. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nơi đây có những căn cứ nổi tiếng như: Khu Lê bát khuát, Tam Giác kiên cường, Nam Sơn anh dũng... đã đi vào lịch sử và là niềm tự hào của mỗi người dân Bình Thuận.

Vùng đồng bằng không rộng, không liền nhau bởi các dãy núi ngăn cách; có những cánh đồng màu mỡ ở các huyện Tánh Linh, Đức Linh, Tuy Phong, Bắc Bình là các vựa lúa chính cung cấp cho kháng chiến. Ngoài ra còn có diện tích đất trồng màu, trồng cây công nghiệp, cây ăn quả hàng năm cho năng suất cao.

Nằm sát biển bao bọc lấy đồng bằng là

vùng rừng cồn động cát, nơi nắng nóng cháy da, cát bỏng chân người và xen kẽ có các bàu nước hình thành nên bức tường thành ngăn chặn kẻ thù từ biển vào đồng thời có thể xây dựng những vùng căn cứ lồi, vị trí để tập kết lực lượng tiến công vào sào huyệt giặc.

Bờ biển Bình Thuận dài khoảng 192 km. Địa hình ven biển và đảo của tỉnh có ý nghĩa hết sức quan trọng; vừa có giá trị kinh tế cao, vừa là thế trận quốc phòng - an ninh.

Từ những điều kiện địa lý, thiên nhiên như trên, Bình Thuận có vị trí quan trọng trong hai cuộc kháng chiến cũng như thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đây là một chiến trường mang tính chuyển tiếp giữa Nam Trung Bộ với Nam Bộ và Nam Tây Nguyên; đồng thời là cửa ngõ bảo vệ Sài Gòn từ hai hướng: Đông Bắc vào và Nam Tây Nguyên xuống, là bản lề tiếp giáp với hai cảng lớn: Cam Ranh, Vũng Tàu nên địch ra sức phòng thủ để giữ vững địa bàn và đặc biệt chú trọng các biện pháp đối với chiến tranh nhân dân, du kích của ta.

Là một chiến trường nằm sâu trong vùng địch, xa sự chỉ đạo và chi viện của Trung ương cũng như Trung ương Cục miền Nam. Trong khi đó thì kẻ thù vây quanh bốn bề, đàn áp khốc liệt trong phong trào cách mạng, vì thế ta và địch đã phải giằng co quyết liệt diễn ra từng ngày. Tuy tiềm năng kinh tế dồi dào nhưng bị địch bóc lột kim hãm, phong tỏa, do vậy đời sống nhân dân nói chung vẫn đói khổ. Ở thị xã, thị trấn sản xuất công nghiệp lúc bấy giờ chưa có gì đáng kể, nhân dân phần lớn sống

bằng nghề cá, mắm, buôn bán, dịch vụ... theo chiến tranh.

Vùng căn cứ giải phóng, địch ra sức đánh phá sản xuất, phá hoại mùa màng, cướp tài sản nhân dân, đặc biệt là ở các vùng căn cứ kháng chiến và địa bàn giáp ranh như: Khu Lê, vùng Tam Giác, Hàm Thuận. Hành lang tiếp tế của ta thường bị địch khống chế, cắt đứt sự chi viện của trên, bắt ép dân vào vùng kìm kẹp để triệt nguồn kinh tế bổ sung cho kháng chiến...

Mặc dù với muôn vàn khó khăn, gian khổ về vị trí địa lý chiến trường, về tổ chức và xây dựng lực lượng, về lương thực, thực phẩm... nhưng quân và dân Bình Thuận đã khắc phục và vượt qua tất cả: vừa xây dựng lực lượng tại chỗ, vừa chiến đấu, vừa sản xuất, vừa tự chủ động, bảo đảm lương thực thực phẩm cho mình... đã hình thành nên truyền thống “Tự lực tự cường” của con người Bình Thuận.

Về xây dựng và tổ chức lực lượng trong hai cuộc kháng chiến:

Từ những lực lượng ban đầu sau Cách mạng Tháng Tám, trên địa bàn Bình Thuận tiếp tục hình thành xây dựng lực lượng tại chỗ với nhiều lực lượng khác nhau từ du kích, bộ đội địa phương đến bộ đội chủ lực..., con em quê hương Bình Thuận đã lên đường tòng quân tham gia cách mạng, chiến đấu bảo vệ quê hương trong các đơn vị như: chi đội 1, 2; Trung đoàn 81, 82; Liên trung đoàn 81 – 82; Trung đoàn 812; Đơn vị 2-9; Đơn vị 529; Tiểu đoàn 482; Tiểu đoàn 186; Tiểu đoàn 840...

Về xây dựng căn cứ cách mạng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận trong hai cuộc kháng chiến:

Trải qua 30 năm kháng chiến chống quân xâm lược, Đảng bộ và nhân dân tỉnh Bình Thuận đã xây dựng nhiều căn cứ kháng chiến làm nơi lưu quân, là nơi cơ quan lãnh đạo tỉnh, huyện, thị xã, là nơi chỉ

đạo kháng chiến. Vùng giải phóng, vùng làm chủ mở rộng đến đâu, nơi ấy trở thành căn cứ địa cách mạng. Căn cứ cách mạng của Tỉnh không chỉ ở nơi rừng sâu, núi cao mà còn được xây dựng ở đồng bằng, ven đồn địch và trong vùng tạm bị chiếm. Các căn cứ như: Khu Lê, Tam giác Hàm Thuận, Hàm Tân, Núi Ba Hòn... trong kháng chiến chống Pháp và Núi Ông, Ra Diu, Ra Pú, Mỹ Thạnh, Bắc sông La Ngà, vùng Con Hai, Con Sỏ, Xa Lôn, Tà Ôn, Xa Lôn, Gia Bác, Cà Tót, vùng sông Khô... trong kháng chiến chống Mỹ.

Về sản xuất, tự chủ động, bảo đảm lương thực thực phẩm... phục vụ kháng chiến:

Bình Thuận ở xa sự chỉ đạo, chi viện của Trung ương, mọi mặt của công tác bảo đảm hậu cần cho kháng chiến gặp ít nhiều khó khăn trở ngại nên vì vậy việc huy động nguồn lực vật chất to lớn tại chỗ phục vụ kháng chiến là nhiệm vụ quan trọng. Và trong hai cuộc kháng chiến, lãnh đạo tỉnh đã có nhiều chủ trương đúng đắn, động viên được nhân dân kể cả nhân dân vùng tạm chiếm và lực lượng vũ trang, bán vũ trang thi đua sản xuất, phát triển sản xuất làm ra nhiều lương thực, thực phẩm, vũ khí.. phục vụ cách mạng, phục vụ kháng chiến với nhiều hình thức khác nhau... Để phục vụ kháng chiến, chúng ta đã xây dựng nhiều lực lượng để đảm bảo hậu cần tại chỗ như xây dựng lực lượng quân giới, sản xuất tại chỗ vũ khí thô sơ; xây dựng lực lượng quân y; xây dựng lực lượng hậu cần, thu mua, vận chuyển (Đoàn H50)...

Chiến trường Bình Thuận là một chiến trường vùng sâu, xa sự chỉ đạo của Trung ương và Trung ương Cục. Mọi sự tiếp tế chi viện đều gặp rất nhiều khó khăn trở ngại. Nhưng với ý chí kiên cường, bất khuất, tinh thần tự lực tự cường, lực lượng vũ trang Bình Thuận không ngừng càng đánh càng mạnh, càng đánh càng thắng lợi với hơn

2.000 trận đánh lớn, nhỏ; hình thành nên truyền thống “Chiến đấu oanh liệt, thắng lợi vẻ vang”.

Ngay sau Cách mạng tháng Tám thành công, cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang Bình Thuận đã bước vào cuộc chiến đấu chống phát xít Nhật bảo vệ chính quyền cách mạng còn non trẻ thắng lợi. Khi thực dân Pháp gây hấn ở Nam Bộ, Bình Thuận đã cử một đơn vị vào chi viện cho mặt trận Sài Gòn – Gia Định. Khi thực dân Pháp mở rộng chiến tranh ra các tỉnh cực Nam Trung Bộ, chúng đã vấp phải sự chống trả quyết liệt của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận. Tuy lực lượng ta lúc đầu còn nhỏ bé nhưng cũng làm cho quân thù phải khiếp sợ.

Bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận vừa xây dựng đã trưởng thành nhanh chóng. Lực lượng tập trung tỉnh xây dựng đến cấp trung đoàn, bộ đội địa phương huyện, dân quân du kích xã phát triển rộng khắp trên quy mô toàn tỉnh với nhiều chiến thắng vẻ vang như: Chiến thắng Lầu Ông Hoàng, Camp Esépíc, Muong Mán, Ngã Hai, Duông, Sông Quao, Suối Kiết, Sông Dinh, Thạch Long, Mũi Né, La Dày, Gia Bát...

Những thắng lợi mà quân và dân Bình Thuận giành được đã góp phần cùng cả nước đánh bại chủ nghĩa thực dân Pháp, giành được độc lập trên nửa nước, tạo thuận lợi cho cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược. Bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận đã phát huy tốt truyền thống chiến đấu năm xưa, giáng cho kẻ địch những đòn đau choáng váng. Chiến thắng Hoài Đức - Bắc Ruộng mở đầu phong trào đấu tranh vũ trang ở Bình Thuận. Trong suốt 21 năm kháng chiến chống mỹ, lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận cùng với nhân dân địa phương và cả nước

đánh thắng các chiến lược chiến tranh của địch như: chiến tranh đơn phương, chiến tranh đặc biệt, chiến tranh cục bộ, Việt Nam hóa chiến tranh...

Suốt những chặng đường hào hùng của dân tộc trong hai cuộc kháng chiến, cùng với cả nước, quân và dân Bình Thuận đã vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, lập nên những chiến công xuất sắc rất đáng tự hào, xây dựng nên truyền thống quý báu “*Tự lực tự cường, Chiến đấu oanh liệt, thắng lợi vẻ vang*”. Và truyền thống ấy được tiếp tục phát huy trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của tỉnh nhà hiện nay./.

*** Tài liệu tham khảo:**

1. *Lịch sử Đảng bộ Tỉnh Bình Thuận, Tập I (1930-1954), 02-1994.*
2. *Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận: Lịch sử Lực lượng Vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận (1945-2000), NXB Quân Đội nhân dân - năm 2004.*
3. *Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận: Lịch sử Hậu cần - Kỹ thuật Lực lượng Vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận (1945-2000), NXB Quân Đội nhân dân - năm 2001.*
4. *Tỉnh Bình Thuận: Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945-1975), NXB Chính trị Quốc gia - năm 2006.*

CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH THUẬN TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY

Nguyễn Lê Thảo Ngân
Phòng TC, HC, TT, TL

Quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, Đảng bộ tỉnh Bình Thuận luôn xem trọng, làm tốt công tác xây dựng Đảng, từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, đưa Bình Thuận vượt qua nhiều thử thách và đạt được những kết quả quan trọng, góp phần củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân đối với vai trò lãnh đạo của Đảng.

Là một trong những đảng bộ được thành lập sớm nhất trong cả nước, 90 năm qua, Đảng bộ Bình Thuận (đến nay đã trải qua 13 lần Đại hội Đảng bộ, từ lần đầu tiên vào tháng 8/1949 đến lần thứ 13 vào tháng 10/2015) đã lãnh đạo nhân dân trong tỉnh giành được những thành tích to lớn, góp phần quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng cả nước, tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam và của dân tộc ta.

Bước vào thời kỳ đổi mới, vận dụng những quan điểm của Đại hội VI, Tỉnh ủy đã chú trọng công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, đồng thời phát huy hiệu lực quản lý của Nhà nước và sức mạnh tổng hợp của các đoàn thể nhân dân, nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Trong 5 năm (1986 - 1991), Đảng bộ đã nắm vững nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt các quan điểm tư tưởng

đổi mới của Đại hội VI và các nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban chấp hành Trung ương và vận dụng tương đối sát hợp vào điều kiện cụ thể của địa phương, tập trung ổn định nội bộ trước những biến động bất lợi của tình hình thế giới, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng. Đồng thời, Đảng bộ liên tục mở các đợt sinh hoạt củng cố Đảng, bồi dưỡng phẩm chất, quan điểm và năng lực công tác cho cán bộ đảng viên trong toàn Đảng bộ. Trong bối cảnh khó khăn chung của đất nước; sự sụp đổ của các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu đã tác động tiêu cực đến nước ta. Tư tưởng của cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân cũng có những diễn biến phức tạp, một số ít đảng viên tư tưởng dao động, thiếu vững vàng. Tuy nhiên, nhờ Đảng bộ làm tốt công tác tư tưởng, phản ánh tình hình kịp thời nên đã giúp cán bộ, đảng viên ngày càng nhận rõ hơn bản chất, âm mưu, thủ đoạn của đế quốc và bọn phản động; từ đó hầu hết cán

bộ, đảng viên tin tưởng và kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, không có tư tưởng đa nguyên, đa đảng.

Để làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên, trong những năm 1990, 1991 Tỉnh ủy đã triển khai cuộc vận động củng cố Đảng trong toàn Đảng bộ. Qua củng cố Đảng lần này đã bộc lộ vai trò cấp ủy ở cơ sở, trước hết là ở các đơn vị sản xuất, kinh doanh bị lu mờ, phụ thuộc vào quyền của thủ trưởng; các đảng bộ ở nông thôn có đảng viên đông, nhưng không mạnh; số đông đảng viên chưa được phân công nhiệm vụ; đảng viên chưa phát huy vai trò tiên phong gương mẫu trong chấp hành chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước, lợi dụng chức quyền để chiếm dụng vốn, ruộng đất ... Tuy nhiên, các tổ chức cơ sở đảng đã tiến hành phê bình và tự phê bình nghiêm túc, đánh giá đúng thực trạng, mặt mạnh, mặt yếu, chỉ ra được các nguyên nhân tồn tại, xác định nhiệm vụ chính trị, vai trò lãnh đạo của cấp ủy, của chi bộ; từ đó đề có biện pháp chấn chỉnh các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, quản lý và kiểm tra đảng viên.

Trong giai đoạn 1992 - 1996, công tác phát triển đảng được chú ý hơn, đã chú ý kết nạp nữ giới, người dân tộc thiểu số và người có đạo vào Đảng. Cùng với việc sắp xếp lại một số tổ chức cơ sở đảng, công tác phát triển đảng viên đã góp phần thu hẹp dần cơ sở trắng. Các tổ chức Đảng đã chú trọng xem xét, xử lý đảng viên vi phạm kỷ luật. Công tác xây dựng Đảng được củng cố, tăng cường vai trò lãnh đạo, tạo chuyển biến trên cả 3

mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên giữ được phẩm chất chính trị, tin tưởng vào đường lối đổi mới và sự lãnh đạo của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Việc giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng đạo đức lối sống được các ngành, các cấp chú trọng; chống những biểu hiện thoái hóa về chính trị tư tưởng và đạo đức, lối sống xa hoa, lãng phí; thực hành tiết kiệm.

Công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn 2001 - 2005 đạt kết quả tốt. Phần lớn các cơ sở Đảng phát huy khá tốt vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị ở cơ sở. Cuộc vận động Xây dựng và chỉnh đốn Đảng, tự phê bình và phê bình theo tinh thần nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) đạt kết quả rõ nét. Tiếp tục thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW, của Bộ Chính trị và Qui định số 10-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khoá X) “về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú”, Chỉ thị số 34 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học. Công tác phát triển Đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số được chú ý.

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng kịp thời và đều khắp, có trọng tâm, trọng

điểm, sáng tạo. Tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, ý thức tự rèn luyện, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của đảng viên có chuyên biến, xuất hiện ngày càng nhiều những tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh, bảo vệ an ninh Tổ quốc ... Công tác kiểm tra, giám sát, phúc tra được tiến hành thường xuyên, việc xử lý các tổ chức đảng và đảng viên có sai phạm được tiến hành đúng quy trình, đảm bảo nguyên tắc của Đảng, có tác dụng giáo dục tốt. Tuy nhiên, xây dựng tổ chức đảng và các đoàn thể trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chưa được quan tâm đúng mức. Công tác phát triển đảng viên mới ở các xã, phường, thị trấn còn nhiều khó khăn.

Công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn 2010 - 2015 được tăng cường, đạt được kết quả tích cực. Công tác chính trị, tư tưởng được quan tâm thường xuyên hơn. Đặc biệt từ sau triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, những vấn đề nội bộ, nhân dân quan tâm hoặc báo chí phản ánh được chỉ đạo xử lý và kịp thời định hướng thông tin, dư luận, qua đó tạo sự nhất trí nội bộ, sự đồng thuận trong xã hội ngày càng cao. Việc củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chú trọng chất lượng đảng viên; đã tập trung xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng ở những vùng, lĩnh vực trọng yếu, có nhiều khó khăn. Tuy nhiên, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng và một bộ phận đảng viên còn thấp.

Nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, ý thức tự phê bình và phê bình ở một số tổ chức cơ sở đảng chưa được thực hiện nghiêm túc, đoàn kết nội bộ chưa được đảm bảo.

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ đã xác định: *“Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng”*. Theo đó, tập trung xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng. Các cấp ủy thực hiện rà soát, sắp xếp, củng cố, phát triển tổ chức đảng ở các loại hình cơ sở phù hợp với yêu cầu quản lý và lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ quan, đơn vị theo nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII), Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy. Chú trọng xây dựng và phát triển tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp. Chất lượng kết nạp đảng viên được nâng cao, khắc phục biểu hiện chạy theo số lượng, thành tích; đẩy mạnh phát triển đảng đối với thôn trưởng, tổ trưởng tổ dân phố. Quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên; thường xuyên rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, nhiều tập thể, cá nhân đã bị khởi tố, kỷ luật vì thực hiện không đúng quy chế làm việc; thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; vi phạm các quy định về công tác quy hoạch, đề bạt, điều động, bố trí cán bộ; quản lý nhà nước về đất đai; suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vi phạm pháp luật của Nhà nước...

Những kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Đảng bộ tỉnh Bình Thuận từ năm 1986 đến nay:

Một là, nắm vững ngọn cờ tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc và CNXH để chỉ đạo hành động cách mạng của Đảng, giữ vững định hướng XHCN. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, không ngừng bổ sung, hoàn thiện, vận dụng sáng tạo phù hợp với thực tiễn tỉnh nhà.

Hai là, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách thực chất; đặc biệt chú trọng sự nêu gương của những người đứng đầu trong các cơ quan Đảng, Nhà nước; kiên quyết đấu tranh có hiệu quả chống các thế lực thù địch.

Ba là, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thường xuyên tự phê bình và phê bình, giữ gìn đoàn kết thống nhất, thực hiện nghiêm minh kỷ cương, kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy dân chủ, công khai minh bạch; kiên trì, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, giữ vững sự trong sạch của Đảng, Nhà nước là tiền đề và động lực xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Bốn là, tăng cường công tác quản lý đội ngũ cán bộ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và Nhà nước; ngăn ngừa sự suy thoái, biến chất và loại bỏ những phần tử cơ hội, tham nhũng ra khỏi hàng ngũ của Đảng.

Năm là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí.

Sáu là, luôn coi trọng bài học “lấy dân làm gốc”, lấy sự tin tưởng của nhân dân là điều kiện tiên quyết để xây dựng Đảng. Thường xuyên xây dựng và củng cố mối liên hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân; phát huy vai trò và sức mạnh của nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

Năm 2020, phần khởi, tự hào trước truyền thống vẻ vang và những kết quả đã đạt được trong suốt quá trình xây dựng, phấn đấu và phát triển của Đảng bộ tỉnh Bình Thuận. Với những tiền đề cơ bản và kết quả quan trọng đã đạt được trong những năm qua, quyết tâm xây dựng Đảng bộ tỉnh thực sự trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, đưa Bình Thuận phát triển nhanh và bền vững theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa./.

*** Tài liệu tham khảo:**

- Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Thuận: 13 nhiệm kỳ.
- Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận Tập 1, 2, 3.

Một số kinh nghiệm về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy đối với tổ chức Đoàn Thanh niên Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận

ThS. Dụng Văn Duy
Phó Bí thư Đảng ủy

Những năm qua, đặc biệt là nhiệm kỳ 2015 - 2020, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận, Chi đoàn Trường luôn thể hiện vai trò xung kích trong mọi nhiệm vụ, góp phần xứng đáng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị chung của Đảng bộ và nhà trường. Đảng ủy tăng cường lãnh đạo công tác xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, nhất là cán bộ chủ chốt của Chi đoàn. Hằng năm, Đảng ủy có các buổi làm việc với Ban chấp hành Chi đoàn để nắm tình hình, tư tưởng, nguyện vọng và trao đổi, đối thoại với đoàn viên. Đảng ủy chỉ đạo các Chi ủy phối hợp chặt chẽ với Ban chấp hành Chi đoàn trong việc theo dõi quá trình rèn luyện, phân đấu của đoàn viên; trao đổi thông nhất với Ban chấp hành Chi đoàn trước khi cử đoàn viên tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, khi thực hiện quy trình xem xét kết nạp đảng viên mới. Đối với đảng viên đang sinh hoạt Đoàn, các chi bộ tham khảo kết quả xếp loại đoàn viên, làm cơ sở để đánh giá xếp loại đảng viên cuối năm.

Các chi ủy, lãnh đạo các phòng, khoa tạo điều kiện thuận lợi để viên chức, đảng viên trong độ tuổi đoàn tham gia sinh hoạt đầy đủ theo quy định.

Xác định nhiệm vụ chính trị đặt ra đối với Trường Chính trị tỉnh và cho tổ chức Đoàn trong môi trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh nhà. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức là đoàn viên về lý luận chính trị. Thường xuyên tạo điều kiện cử viên chức, đoàn viên trẻ tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn, quản lý nhà nước. Chỉ đạo Chi đoàn đổi mới nội dung, phương thức hoạt động để nâng cao chất lượng với trọng tâm là xung kích thực hiện cải cách hành chính, đổi mới tác phong làm việc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... Động viên đoàn viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, duy trì các hoạt động giao lưu, trao đổi kinh nghiệm với một số địa phương, đơn vị kết nghĩa. Đồng thời, quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, tăng cường lãnh

đạo xây dựng các Chi bộ và Đảng bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin, tạo động lực làm việc cho đoàn viên; tổ chức thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, tuyên dương các cá nhân đạt thành tích xuất sắc. Đảng uỷ phân công đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ phụ trách các tổ chức đoàn thể tại trường, đồng thời chỉ đạo các Chi uỷ, Ban chấp hành Chi đoàn thường xuyên nắm bắt tư tưởng trong đoàn viên và có những biện pháp phù hợp để định hướng về tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng, đạo đức cách mạng. Tạo điều kiện để đoàn viên tham gia các lớp nhận thức về Đảng, các lớp cao cấp, trung cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước, nâng cao trình độ chuyên môn... nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng cho viên chức là đoàn viên Chi đoàn trường.

Bên cạnh đó, Chi đoàn một mặt tuyên truyền, động viên đoàn viên, viên chức trẻ tích cực học tập nâng cao trình độ, trau dồi kiến thức chuyên môn và đạo đức công vụ. Mặt khác, luôn chú trọng đến việc rèn luyện, lối sống văn hoá, ý thức công dân cho đoàn viên thông qua các buổi sinh hoạt đoàn, các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, các hoạt động truyền thống, công tác xã hội... giúp đoàn viên có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước,

ngoại ngữ, tin học, hoàn thiện kỹ năng công tác để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan; đồng thời tham gia tích cực các phong trào đoàn do các cấp phát động. Thực hiện nghiêm quy chế cơ quan, giữ gìn tác phong, quan hệ công tác đúng mực, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn, xung kích đảm nhận những công việc mới, việc khó. Các hoạt động trên góp phần động viên, khích lệ viên chức trẻ, đoàn viên thi đua, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị.

Tuy nhiên, qua thực tiễn cho thấy, mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong việc nâng cao chất lượng công tác và phong trào, song hoạt động của Chi đoàn vẫn bộc lộ một số hạn chế nhất định: lực lượng viên chức, đoàn viên còn mỏng, chất lượng hoạt động của Chi đoàn còn thấp, vai trò của đoàn viên chưa được phát huy, khả năng linh hoạt trong công tác chuyên môn và phong trào đoàn của một số đoàn viên còn hạn chế. Một bộ phận đoàn viên còn thụ động, ý thức xây dựng tổ chức chưa cao, thờ ơ với hoạt động chung vẫn còn diễn ra. Bên cạnh đó, nội dung, hình thức, chất lượng hoạt động Đoàn còn hạn chế, thiếu hấp dẫn, chưa có sự lan tỏa, ít sáng tạo, chưa đáp ứng được yêu cầu trong giai đoạn hiện nay.

Quán triệt quan điểm Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là đội dự bị tin cậy của Đảng, thường xuyên bổ

sung lực lượng trẻ cho Đảng, do vậy, Đảng uỷ lãnh đạo trực tiếp Chi đoàn trường về phương hướng, nhiệm vụ công tác, tư tưởng và tổ chức, tạo điều kiện cho đoàn viên được cống hiến, học tập và phát triển. Từ thực trạng công tác lãnh, chỉ đạo trong nhiệm kỳ qua, xin nêu một số kinh nghiệm trong việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng uỷ đối với tổ chức đoàn ở Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận:

Một là, Đảng uỷ và Ban Giám hiệu nhà trường tạo điều kiện, cơ chế để Ban chấp hành Chi đoàn đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, làm tốt chức năng đại diện chăm lo và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đoàn viên. Giao việc phù hợp để đoàn viên có cơ hội phấn đấu, trưởng thành. Phát huy vai trò xung kích của đoàn viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Hai là, Đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ khung trường chăm lo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Đoàn và phát triển phong trào Đoàn. Tạo điều kiện về thời gian để các đoàn viên tham gia các hoạt động đoàn. Tạo điều kiện về học tập, nâng cao trình độ cả về lý luận chính trị, chuyên môn, bố trí công tác, đề bạt viên chức trẻ khi có đủ điều kiện. Định kỳ hàng năm, Đảng uỷ có buổi làm việc, nắm tình hình công tác đoàn; gặp gỡ trao đổi, đối thoại với đoàn viên để định hướng trong hoạt động.

Ba là, Đảng uỷ quan tâm chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong nhà trường phối hợp, giáo dục, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú trở thành đảng viên, kết nạp đảng viên mới và chuyển đảng chính thức. Các chi uỷ phối hợp với lãnh đạo phòng, khoa tạo điều kiện cả vật chất và tinh thần để đoàn viên được cống hiến, tham gia nhiều hơn vào các công việc của nhà trường.

Bốn là, Ban Chấp hành Chi đoàn xác định rõ, giáo dục đoàn viên theo lý tưởng của Đảng là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của công tác Đoàn, để từ đó chủ động và sáng tạo trong đổi mới, đa dạng hình thức tuyên truyền, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh với những nội dung mới, thu hút đoàn viên Chi đoàn tham gia.

Xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh là nhiệm vụ quan trọng của Đảng uỷ Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận. Xuyên suốt nhiệm kỳ qua, Đảng uỷ luôn quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ đoàn viên, viên chức trẻ trên các lĩnh vực, tạo mọi điều kiện thuận lợi, phát huy sức trẻ, đóng góp tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ và nhà trường./.

NHÌN LẠI NHIỆM KỲ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI BỘ GIẢNG VIÊN

ThS. Đặng Tấn Công
Phó Trưởng Khoa Xây dựng Đảng

Chi bộ Giảng viên là chi bộ nòng cốt của Đảng bộ Trường Chính trị, mọi hoạt động của Chi bộ ít nhiều ảnh hưởng đến vai trò lãnh đạo của Đảng bộ. Nhận thức rõ được điều đó, mọi hoạt động của Chi bộ luôn bám sát sự lãnh chỉ đạo của Đảng ủy trường, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao, đi đầu trong mọi phong trào, góp phần vào sự thành công của Đảng bộ. Trong nhiệm kỳ (2017 – 2020), Chi bộ có nhiều biến động về số lượng đảng viên; nhiều đảng viên tham gia học tập ở nhiều loại hình, nhất là các đ/c cấp ủy, cán bộ chủ chốt, điều đó ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động chung của Chi bộ. Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ qua Chi bộ Giảng viên đã đạt được những kết quả hết sức tích cực:

Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Bám sát sự chỉ đạo của Đảng ủy, Chi bộ đã lãnh đạo các khoa xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn khá đồng bộ. Công tác giảng dạy đảm bảo theo kế hoạch chung của nhà trường ở nhiều loại hình lớp (đào tạo, bồi dưỡng), được mở trên các địa bàn khác nhau trong toàn tỉnh. Các đồng chí giảng viên phát huy vai trò trách nhiệm của người đảng viên, thực hiện nghiêm túc các quy định

về chuyên môn; chú trọng nâng cao chất lượng giảng dạy, áp dụng khá nhuần nhuyễn phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp với phương tiện hiện đại; 100% giảng viên hoàn thành và hoàn thành vượt mức nghĩa vụ giảng dạy. Các khoa cũng đã chú trọng việc đa dạng hóa hình thức thi để đánh giá chất lượng học viên. Qua phân tích phiếu phản hồi của học viên, hầu hết giảng viên được đánh giá có chất lượng giảng dạy khá và tốt. Bên cạnh đó, nhiều đảng viên tham gia các hoạt động chuyên môn khác theo yêu cầu điều động của tỉnh.

Song song với hoạt động giảng dạy, hoạt động thao giảng, dự giờ được triển đúng quy chế. Nhiều lượt giảng viên được công nhận là giảng viên dạy giỏi cấp khoa hàng năm và 2 giảng viên đạt loại giỏi cấp Học viện năm 2017. Riêng năm 2019, có 05 đ/c giảng viên ở Chi bộ được công nhận giảng viên dạy giỏi cấp trường, năm 2020 tiếp tục thao giảng để chọn cử tham gia Hội thi giảng viên dạy giỏi cấp Học viện.

Công tác nghiên cứu thực tế, nghiên cứu khoa học được chú trọng và nâng cao chất lượng. Trong nhiệm kỳ qua, đã có 02 đề tài khoa học cấp trường được thực hiện và nghiệm thu (đều xếp loại Khá), 02 đề

tài đang được thực hiện và sẽ đưa vào nghiệm thu trong năm 2020. Một số giảng viên đã tham gia góp ý bộ câu hỏi và đáp án trắc nghiệm 02 chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới của tỉnh (đây là nhiệm vụ đột xuất nhưng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ). Ngoài ra, đa số đảng viên trong chi bộ đã tích cực tham gia viết bài cho các cuộc hội thảo cấp khoa, cấp trường và viết tin, bài cho các báo, bản tin, trang thông tin điện tử của trường và địa phương. Nhiều giảng viên vượt mức nghĩa vụ nghiên cứu khoa học với những con số khá ấn tượng (vượt gấp 2 đến 3 lần nghĩa vụ). Hoạt động nghiên cứu thực tế cũng được chú trọng. Một số giảng viên tham gia đưa học viên đi nghiên cứu thực tế, tham gia kế hoạch nghiên cứu thực tế chung của trường tại một số tỉnh miền Trung và 03 đồng chí tham gia nghiên cứu thực tế, trao đổi kinh nghiệm tại Trung Quốc do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức. Đáng chú ý, Chi bộ đã có 08 đảng viên tham gia nghiên cứu thực tế tại cơ sở theo kế hoạch của trường. Chất lượng nghiên cứu thực tế đã được nâng lên, những nội dung được cập nhật sau những chuyến thực tế sẽ góp phần bổ trợ thêm kiến thức cho giảng viên trong giảng dạy.

Chi ủy luôn quan tâm chỉ đạo các khoa về công tác kèm cặp, giúp đỡ tập sự giảng viên; đồng thời, lãnh đạo của các khoa thật sự quan tâm đến công tác này, do đó, trong nhiệm kỳ đã có nhiều chuyển biến nổi bật. Có 02 chuyên viên thực hiện

công tác giảng tập trước Hội đồng chuyên môn nhà trường và Hội đồng liên khoa thành công, góp phần làm tăng số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên của nhà trường. Ngoài ra, 01 đ/c đã giảng thành công bài thứ nhất trước Hội đồng chuyên môn của trường, đang tiếp tục tập giảng bài thứ 2.

Về lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng

Chi ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo công tác tư tưởng chính trị để đảng viên và quần chúng ở các khoa giữ vững quan điểm lập trường, gương mẫu thực hiện đúng đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước. Nhất là việc thực hiện Nghị quyết số 35- NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”. Với vai trò là giảng viên lý luận chính trị, các đảng viên đã góp phần tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến học viên và vận động thực hiện. Mặt khác, qua giảng dạy, các đảng viên đã góp phần đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái của các thế lực thù địch.

Trong năm 2019, việc sắp xếp lại tổ chức, bộ máy theo tinh thần Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13/11/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung

ương được quán triệt kỹ về ý nghĩa, mục đích của công tác này đến từng đảng viên. Trước đây Chi bộ Giảng viên có 4 khoa, qua sắp xếp lại đã sáp nhập khoa Dân vận vào khoa Xây dựng Đảng, việc sắp xếp ít nhiều cũng ảnh hưởng đến tư tưởng của một số đảng viên trong chi bộ, nhất là đảng viên ở hai khoa sáp nhập. Nhưng hầu hết đảng viên trong chi bộ thể hiện bản lĩnh chính trị, giữ vững lập trường quan điểm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng bộ và Ban Giám hiệu nhà trường. Riêng đối với quần chúng, chi ủy đã có những buổi gặp riêng để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng và giải đáp những thắc mắc, góp phần giải tỏa về mặt tư tưởng.

Về lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ

Cấp ủy Chi bộ đã tham gia công tác kiện toàn tổ chức, sắp xếp đội ngũ cán bộ theo phân cấp và đúng quy trình.

Nhằm nâng cao trình độ về mọi mặt, trong nhiệm kỳ qua, trong Chi bộ có 05 đ/c học cao học, 01 đ/c học cao cấp LLCT-HC, 04 đ/c học trung cấp LLCT-HC, 01 đ/c học BDKT QLNN chương trình CVC, 02 đ/c học BDKT QLNN chương trình CV và nhiều lượt đảng viên tham gia các lớp tập huấn do Bộ Nội vụ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức.

Thực hiện công tác xây dựng chi bộ

Chi bộ đã thực hiện sinh hoạt định kỳ hàng tháng nghiêm túc sinh hoạt chuyên đề với nội dung thiết thực. Phần lớn đảng viên nêu cao tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình theo tinh thần NQTW4

(Khóa XII); chấp hành nghiêm kỷ luật và các nguyên tắc trong tổ chức, sinh hoạt của Đảng; giữ vững phẩm chất đạo đức và lối sống trong sạch; nội bộ luôn giữ được sự đoàn kết thống nhất cao, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 27, Chỉ thị số 30, Chỉ thị số 40 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận.

Chi bộ đã tiến hành phân công lại nhiệm vụ đảng viên theo hướng sát hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên được phân công và quần chúng được giúp đỡ. Nhờ vậy, công tác phát triển Đảng được Chi bộ đẩy mạnh, trong nhiệm kỳ, Chi bộ đã có 02 quần chúng được kết nạp vào hàng ngũ của Đảng, 02 đ/c được chuyển đảng chính thức.

Ngoài ra, các đảng viên trong chi bộ luôn giữ mối liên hệ với cấp ủy và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Hàng năm, 100% gia đình đảng viên và quần chúng của chi bộ đều được công nhận "gia đình văn hóa", nhiều lượt đảng viên được chi ủy nơi cư trú đề nghị biểu dương.

Công tác kiểm tra, giám sát được chi bộ chú ý, phân công trách nhiệm cụ thể cho chi uỷ viên thực hiện giám sát các đảng viên, nắm bắt kịp thời tình hình đội ngũ đảng viên của chi bộ. Hàng năm, chi bộ đã xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, giám sát đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của cấp trên. Đồng thời, chấp hành kế hoạch kiểm tra, giám sát của UBKT Đảng ủy Trường.

Công tác lãnh đạo xây dựng đơn vị, các đoàn thể chính trị - xã hội

Chi bộ lãnh đạo tổ Công đoàn tiếp tục duy trì sinh hoạt thông tin đầu tuần, duy trì góp vốn giúp nhau trong cuộc sống; phát huy tinh thần tương trợ, chia sẻ, nhất là đối với những trường hợp gặp khó khăn để đồng viên nhau cùng công tác tốt. Đảng viên ở các khoa tích cực tham gia hoạt động các phong trào do nhà trường và các đoàn thể tổ chức. Bên cạnh đó, chi bộ còn lãnh đạo đảng viên tích cực tham gia giám sát hoạt động của cơ quan theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Bên cạnh việc đọc các mẫu chuyện về Bác, gương người tốt việc tốt, chi bộ còn bám sát các chủ đề được triển khai từng năm trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để thảo luận, phân tích, liên hệ đối với đơn vị và bản thân bằng các hoạt động cụ thể, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Bên cạnh đó, Chi bộ đã có sự đổi mới về hình thức sinh hoạt như hái hoa dân chủ, viết bài tham gia hội thảo khoa học về các nội dung chuyên đề hàng năm.

Đảng viên trong Chi bộ đã thể hiện

vai trò nêu gương, xây dựng kế hoạch tự giác thực hiện theo những nội dung đăng ký của từng năm, qua đó thể hiện bằng những hành động tốt như luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với công việc, tận tụy phục vụ học viên, tận tình giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp; những hoàn cảnh gặp khó khăn trong đời sống xã hội.

Đảng viên trong chi bộ luôn gương mẫu chấp hành các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng, lãng phí và được đưa vào đánh giá trong nội dung sinh hoạt chi bộ hàng tháng. Qua đó, ý thức tiết kiệm của đảng viên và quần chúng trong sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm và chi tiêu cá nhân đã có những chuyển biến rõ nét. Trong nhiệm kỳ, không có trường hợp đảng viên, quần chúng bị xử lý về hành vi tham nhũng.

Nhìn chung nhiệm kỳ 2017 – 2020 có nhiều biến động, nhưng Chi bộ Giảng viên vẫn là một khối đoàn kết vững chắc, tất cả các chỉ tiêu đề ra trong các năm từ 2017 đến 2020 đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, riêng năm 2019 do có 3 đảng viên bị xử lý kỷ luật nên ảnh hưởng đến thành tích chung của Chi bộ. Đây là một bài học sâu sắc cho mỗi đảng viên và toàn chi bộ nghiêm túc nhìn nhận lại, cùng nhau vượt qua khó khăn thử thách và hướng tới thực hiện thắng lợi Nghị quyết lần thứ XXVI của Chi bộ và chào mừng Đại hội Đảng bộ Trường Chính trị lần thứ XIII thành công tốt đẹp./.



Hội nghị Tổng kết phong trào thi đua – Khối thi đua 6 (Năm 2019) do Trường Chính trị làm Trưởng khối.



Hội nghị CC, VC, LĐ tổng kết công tác năm 2019 và đăng ký thi đua năm 2020 giữa các phòng, khoa của Trường.



Hội nghị Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2019.



Hội nghị Tổng kết 10 năm phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" (2010 - 2020).



CC, VC Trường Chính trị tỉnh đi nghiên cứu thực tế
tại xã Tân Tiến, thị xã La Gi.



Giao lưu hát Karaoke tại Hội nghị “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”
của Công đoàn cơ sở Trường Chính trị tỉnh.



Đảng ủy Trường tặng đồ chơi cho Trường Mẫu giáo xã Tân Tiến, thị xã La Gi – phần việc chào mừng Đại hội Đảng các cấp.



Giao lưu bóng chuyền với Trường Cao đẳng Cộng đồng và Văn phòng Đảng ủy khối CQ và DN tỉnh nhân kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.